

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NG  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-ST

Ngày 07 - 12 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG, TỈNH CÀ MAU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Minh Tính

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Thanh Liêm

2. Ông Hà Bảo Hiền

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Huỳnh Văn Lợi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng tham gia phiên tòa:***

Ông Nguyễn Tấn Đạt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 12 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Ng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2021/TLST-HS, ngày 06 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2021/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Bị cáo thứ nhất:**

Họ và tên: Trần Thị Hồng C, sinh năm 1983, tại tỉnh Trà Vinh; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp Bến Đáy A (nay là khóm 2), thị trấn Mỹ Long, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở: ấp Kinh Đào Đông, xã Đất Mũi, huyện Ng, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn Sơn (đã chết) và bà Cao Thị Xuân, sinh năm 1956; Chồng Trương Minh Thiện, sinh năm 1980; Tiền án, tiền sự: Không

- Ngày 21/3/2021 tạm giữ bị cáo, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Bị cáo thứ hai:**

Họ và tên: Lê Chí D, sinh ngày 31/8/1997 tại tỉnh Trà Vinh; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: khóm 4, thị trấn Mỹ Long, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở: ấp Kinh Đào Đông, xã Đất Mũi, huyện Ng, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; giới tính:

Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Toàn, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Tuyết, sinh năm 1976; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không

Tiền sự: 01 tiền sự, vào tháng 4/2021 bị Công an xã Đất Mũi ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã chấp hành).

Tạm giam từ ngày 03/6/2021 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Tạ Chí L, sinh năm 2002 (Vắng mặt)

2. Lý Văn L, sinh năm 2006 (Vắng mặt)

Cùng trú: ấp Rạch Tàu Đông, xã Đất Mũi, huyện Ng, tỉnh Cà Mau.

3. Võ Văn L, sinh năm 2001 (Vắng mặt)

Trú tại: ấp Lạch Vàm, xã Đất Mũi, huyện Ng, tỉnh Cà Mau.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ, ngày 19.3.2021 Võ Văn L, sinh năm 2002 và Lý Văn L, sinh năm 2006 đi chơi ngang sân cát thuộc ấp Lạch Vàm, xã Đất Mũi, huyện Ng, tỉnh Cà Mau thì thấy có một đoàn xiếc đang vận chuyển đồ xuống sân, nên Võ Văn L có phụ khiêng đồ xuống, còn Lý Văn L đi xung quanh, Long thấy trên xe (gần chỗ người ngồi lái xe) có 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen (tài sản của Trần Văn Tạo), nên đã lén lút chiếm đoạt sau đó cùng Lâm đi nhậu với Tạ Chí L, sinh năm 2002 (BL: 169-172). Sau khi nhậu xong Lâm đưa cho Linh 01 điện thoại hiệu Oppo màu đen kêu Linh đem điện thoại đi đổi ma túy về sử dụng thì được Linh đồng ý. Sau đó, Linh đi đến nhà Trần Thị Hồng C thuộc ấp Kinh Đào Đông, xã Đất Mũi gặp Cẩm, Linh yêu cầu Cẩm lấy điện thoại để đổi ma túy về sử dụng (BL:157, 158). Cẩm cầm điện thoại vào gặp Lê Chí D đang ở trong nhà trao đổi việc bán ma túy thì Dũng đồng ý. Dũng đưa cho Cẩm 01 bịch ma túy ra bán cho Linh với giá 300.000 đồng. Khi nhận được ma túy Linh đem ma túy đưa cho Lâm và Long rồi cùng nhau sử dụng ma túy, còn Dũng cất giữ điện thoại (BL: 101, 102, 113, 114).

Công an xã Đất Mũi tiến hành kiểm tra phát hiện Tạ Chí L, Võ Văn L, Lý Văn L, Lê Chí D và Trần Thị Hồng C có sử dụng ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 91/GĐH-PC09 ngày 23/3/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận: 02 ống hút màu xanh, một đầu bị cắt, một đầu bịt lại, loại ống hút nhựa có kích thước: 0,75cm x 0,05; 0,60cm x 0,05cm.

- 01 ống hút nhựa có sọc màu tím trắng, có một đầu bị cắt, một đầu bịt có kích thước: 0,67cm x 0,05cm.

- 01 ống hút nhựa có sọc vàng trắng, có một đầu bị cắt, một đầu bịt có kích thước: 0,55cm x 0,05cm.

- 01 ống hút nhựa màu trắng, một đầu bị cắt, một đầu bịt lại có kích thước: 0,50cm x 0,05cm.

- 01 ống hút nhựa màu trắng có một đầu bị cắt, một đầu bịt lại có kích thước: 0,27cm x 0,07cm.

Tất cả được niêm phong kín trong phong bì có chữ ký, chữ viết họ tên: “Trần Thị Hồng C”, “Nguyễn Minh Cảnh” và 03 hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ng.

Chất bột dạng bụi bám tận thu bên trong 06 đoạn ống nhựa được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật gửi giám định là ma túy. Do mẫu chất bột dạng bụi bám tận thu không đủ điều kiện để cân khối lượng, vì vậy không đủ mẫu để thực hiện giám định định danh loại ma túy.

Công văn số 77/CV-PC09 ngày 12/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau giải thích nội dung giám định như sau:

- Việc giám định chất ma túy được thực hiện theo Quy trình giám định của Bộ Công an tại Thông tư số 52/2011/TT-BCA ngày 20/7/2011.

- Chất bột dạng bụi bám tận thu bên trong 06 đoạn ống hút nhựa gửi giám định chỉ đủ thực hiện giám định đến giai đoạn giám định tách biệt cho kết quả là ma túy ở dạng vết thuộc nhóm ATS (Amphetamine Type Stimulant) điển hình là: Methamphetamine và Amphetamine. Đây là những chất ma túy nằm trong Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Mẫu gửi giám định được tận thu ở dạng bụi nên không đủ khối lượng thực hiện giám định các bước tiếp theo để định danh cụ thể là loại ma túy gì.

Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐ ngày 30/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ng kết luận 01 điện thoại di động hiệu OPPO A83 màu đen trị giá 1.845.000 đồng.

Xuất phát từ sự ham chơi, lười biếng lao động nhưng muốn có tiền tiêu xài nên các bị cáo đã bán trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng sau:

- 01 phong bì hoàn mẫu, có tên giám định viên Trần Anh Kiệt, ngày hoàn 23/3/2021, số 91/GĐH-PC09 ngày 23/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau. Tên đối tượng Trần Thị Hồng C, sinh năm 1983, có chữ ký họ

và tên Lưu Trọng Lĩnh và Trần Anh Kiệt, có 07 dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau.

- 01 quẹt gas màu xanh có dòng chữ iFlame màu xanh. 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng có chiều dài 14cm.

- 01 chai nhựa có nắp màu trắng, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa có sọc màu trắng xanh, trên thân chai có gắn 01 ống kim loại màu trắng.

Bản Cáo trạng số: 36/CT-VKS ngày 05 tháng 10 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng truy tố Trần Thị Hồng C và Lê Chí D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị Hồng C mức án từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Chí D mức án từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, không có ý kiến gì tại phần tranh luận; lời nói sau cùng, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, tỏ thái độ ăn năn, hối hận và mong muốn được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản hiện trường; lời khai của những người làm chứng; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Các tài liệu, chứng cứ hoàn toàn phù hợp và đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 02 giờ ngày 20 tháng 3

năm 2021, Trần Thị Hồng C và Lê Chí D có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine và Amphetamine cho Tạ Chí L để sử dụng. Đây là những chất ma túy nằm trong Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo C D cùng thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”, tuy có chung ý chí nhưng giữa các bị cáo C và bị cáo D không có sự sắp xếp, phân công vai trò từ trước nên là đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo C là người giữ vai trò chính, là người thực hành, trực tiếp nhận điện thoại của L để đổi ma túy cho L sử dụng. Nên tính chất gây nguy hiểm từ hành vi của bị cáo C là nguy hiểm cao nhất và hành vi của bị cáo D là người giúp sức trong vụ án đồng phạm nhưng vai trò không đáng kể.

[4] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng. Các bị cáo là người thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo nhận thức được chất ma túy là rất độc hại, cấm mua bán trái phép, nhưng vì mục đích ham lợi, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Đồng thời, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, tạo dư luận xấu trong nhân dân và có thể làm phát sinh một số loại tội phạm khác. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, phòng ngừa các loại tội phạm về ma túy và cũng có điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết định khung hình phạt:

Mục đích của các bị cáo mua bán trái phép chất ma túy nhằm thu lợi bất chính. Số ma túy thu giữ ngày 19/3/2021, được giám định và theo kết luận giám định số: 91/GĐH- PC09 ngày 23/3/2021 và Công văn số 77/CV-PC09 ngày 12/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau xác định là chất ma túy loại: Methamphetamine và Amphetamine, là chất ma túy nằm trong Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Các bị cáo không vi phạm tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo D có công cách mạng, bị cáo D thuộc thành phần lao động nghèo, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, hiểu biết pháp luật hạn chế. Do đó, Hội đồng xét xử

xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo:

Xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo trên cơ sở xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù, các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 2 Điều 35; khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[9] Đối với Trương Minh Th, do D khai nhận mua ma túy của Th và đưa cho Th 01 điện thoại di động hiệu OPPO A83 màu đen, hiện nay Th đã bỏ địa phương đi không làm việc được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ng tách ra khi nào làm việc có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[10] Đối với Tạ Chí L, Lý Văn L và Võ Văn L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Công an xã Đất Mũi xử phạt vi phạm hành chính. Ngoài ra Lý Văn L và Võ Văn L có hành vi lén lút chiếm đoạt điện thoại di động hiệu OPPO có giá trị chưa đủ định lượng, chưa có tiền án tiền sự nên bị Công an xã Đất Mũi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản là có cơ sở.

[11] Đối với Mai Xuân D, hiện chưa làm việc được nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ng tiếp tục điều tra làm rõ nếu liên quan đến vụ án thì xử lý theo quy định.

[12] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Lượng ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, mua bán gồm 01 phong bì hoàn mẫu, có tên giám định viên Trần Anh Kiệt, ngày hoàn 23/3/2021, số 91/GĐH-PC09 ngày 23/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau; 01 quẹt gas màu xanh có dòng chữ iFlame màu xanh; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng có chiều dài 14cm; 01 chai nhựa có nắp màu trắng, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa có sọc màu trắng xanh, trên thân chai có gắn 01 ống kim loại màu trắng, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[13] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Về Điều luật áp dụng:** Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**Về tội danh:** Tuyên bố các bị cáo Trần Thị Hồng C và bị cáo Lê Chí D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

### **Về hình phạt:**

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Hồng C 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/3/2021.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Chí D 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/6/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì hoàn mẫu, có tên giám định viên Trần Anh Kiệt, ngày hoàn 23/3/32021, số 91/GĐH-PC09 ngày 23/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau; 01 quẹt gas màu xanh có dòng chữ iFlame màu xanh; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng có chiều dài 14cm; 01 chai nhựa có nắp màu trắng, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa có sọc màu trắng xanh, trên thân chai có gắn 01 ống kim loại màu trắng.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ng đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2021).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thị Hồng C phải chịu 200.000 đồng; Buộc bị cáo Lê Chí D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Dương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

*Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật*

*Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ng;
- Công an huyện Ng;
- CC-THADS huyện Ng;
- Các Bị cáo;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Huỳnh Minh Tính**